

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước
về thủy điện trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/1/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng số 29/2004/QH11 ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện;

Căn cứ Thông báo số 74/TB-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Thông báo kết luận phiên họp tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 21/TTr-SCT ngày 08 tháng 02 năm 2018; tại Công văn số 421/SCT-QLNL ngày 17 tháng 4 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về thủy điện trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ đầu tư các dự án, công trình thủy điện; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT; CV: CN, NN, NC *vt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Nguyễn Văn Sơn

Hà Giang, ngày 23 tháng 4 năm 2018

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về thủy điện trên địa bàn tỉnh Hà Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 74/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang)*

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trách nhiệm phối hợp giữa Sở Công Thương với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) trong công tác quản lý nhà nước về thủy điện trên địa bàn tỉnh Hà Giang bao gồm: quy hoạch; đầu tư xây dựng; vận hành và khai thác các công trình thủy điện.

Các hoạt động khác có liên quan đến công tác phối hợp quản lý nhà nước về thủy điện trên địa bàn tỉnh Hà Giang chưa được đề cập trong Quy chế này thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các cơ quan quản lý nhà nước, chủ đầu tư, đơn vị quản lý các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Thiết lập mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành và UBND cấp huyện để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về thủy điện theo quy định của pháp luật.

2. Việc phối hợp quản lý nhà nước thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các sở, ngành và UBND cấp huyện; trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền và không cản trở công việc của mỗi cơ quan, đơn vị.

3. Cơ quan đầu mối cần phải được cung cấp thông tin liên quan mọi hoạt động quản lý nhà nước đối với thủy điện.

4. Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp, đồng thời phối hợp của cá nhân không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của cơ quan phối hợp liên quan.

Điều 4. Nội dung, hình thức phối hợp

1. Xây dựng, ban hành, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến lập, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch; đầu tư xây dựng và vận hành khai thác các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý quy hoạch; đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các công trình thủy điện.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Sở Công Thương

Là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với thủy điện trên địa bàn tỉnh.

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Bộ Công Thương xem xét phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch; tham mưu lựa chọn Doanh nghiệp đầu tư xây dựng thủy điện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật thi công dự án đầu tư xây dựng công trình thủy điện theo quy định.

2. Chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án phòng chống lụt bão bảo đảm an toàn đập, phương án phòng chống lũ lụt cho vùng hạ du các công trình thủy điện.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn các hồ chứa thủy điện; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc tích nước và bảo đảm an toàn đối với các hồ chứa thủy điện, kiên quyết không để các hồ chứa không đảm bảo an toàn tiếp tục tích trữ nước.

4. Chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị quản lý công trình thủy điện tuân thủ quy trình vận hành hồ chứa đã được phê duyệt; bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu, an toàn công trình và vùng hạ du của hồ chứa; tuân thủ theo lệnh điều hành vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán, thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn các chủ đầu tư, đơn vị quản lý công trình thủy điện đăng ký an toàn đập, báo cáo hiện trạng an toàn đập, cắm mốc giới xác định phạm vi vùng phụ cận bảo vệ đập và hành lang bảo vệ hồ chứa, quan trắc đập; xây dựng phương án đảm bảo an toàn đập, phương án phòng chống lụt bão bảo đảm an toàn đập, phương án phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du trong tình huống xả lũ khẩn cấp và vỡ đập theo đúng quy định.

6. Chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa trên địa bàn tỉnh có dung tích nhỏ hơn một triệu mét khối ($1.000.000 \text{ m}^3$), phương án bảo vệ đập các công trình thủy điện; Đôn đốc các chủ đầu tư, đơn vị quản lý công trình thủy điện thực hiện đúng các quy định về quản lý chất lượng xây dựng và quản lý an toàn đập thủy điện.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan và UBND các huyện, thành phố có liên quan thẩm định, cấp giấy phép hoạt động điện lực phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất $< 03\text{MW}$ trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Chủ trì kiểm tra, hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; chỉ đạo chủ đầu tư, đơn vị quản lý công trình thủy điện thực hiện việc trồng rừng thay thế và chi trả phí dịch vụ môi trường rừng theo đúng quy định.

2. Phối hợp với Sở Công Thương thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án bảo vệ đập và tham gia ý kiến thẩm định quy trình vận hành hồ chứa các công trình thủy điện.

3. Phối hợp với Sở Công Thương và UBND cấp huyện kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, đơn vị quản lý công trình thủy điện thực hiện đúng quy trình vận hành hồ chứa, phương án bảo vệ đập, phương án phòng chống lụt bão bảo đảm an toàn đập và phương án phòng chống lũ lụt cho vùng hạ du được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện và các cơ quan liên quan tổ chức tốt việc theo dõi, kiểm tra an toàn hồ đập thủy điện trước, trong và sau mùa mưa lũ; hướng dẫn các chủ đập đăng ký an toàn đập, báo cáo hiện trạng an toàn đập theo quy định.

5. Chủ động, phối hợp với sở, ngành liên quan làm việc với các chủ đầu tư, đơn vị quản lý công trình thủy điện để có phương án điều tiết nước hợp lý phục vụ sản xuất và sinh hoạt vùng hạ du.

Điều 7. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh tăng cường nâng cao chất lượng dự báo mưa, lũ; quan trắc khí tượng thủy văn và tính toán dự báo lượng nước đến hồ phục vụ vận hành hồ chứa.

2. Thực hiện thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; tổ chức thẩm định, trình phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định hồ sơ trình cấp có thẩm quyền cấp, gia hạn giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của các công trình thủy điện thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện nơi có công trình thủy điện kiểm tra, xác nhận việc thu dọn vệ sinh lòng hồ trước khi tích nước, công tác bảo tồn đa dạng sinh học, quan trắc môi trường định kỳ trong khu vực hoạt động của công trình thủy điện thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.

4. Phối hợp với các sở, ngành và UBND cấp huyện xác định về dòng chảy tối thiểu ở hạ du các hồ chứa thủy điện và giám sát thực hiện.

5. Tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án cấm mốc giới xác định phạm vi vùng phụ cận bảo vệ đập và hành lang bảo vệ hồ chứa các công trình thủy điện.

6. Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật về tài nguyên môi trường của chủ đầu tư các công trình thủy điện.

Điều 8. Sở Xây dựng

1. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan cấp giấy phép xây dựng dự án đầu tư; thực hiện quản lý chất lượng công trình, kiểm tra và giám sát việc chủ đầu tư thi công xây dựng công trình theo Giấy phép xây dựng đã cấp.

2. Tăng cường quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm về quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các hoạt động đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh.

3. Tham gia ý kiến thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng thủy điện theo yêu cầu phối hợp của đơn vị đầu mối.

4. Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, đơn vị quản lý công trình thủy điện thực hiện đúng các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Điều 9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư xây dựng các dự án thủy điện theo thẩm quyền; xử lý các dự án chậm tiến độ hoặc thực hiện không đúng theo Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được cấp.

Điều 10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn công tác an toàn vệ sinh lao động, theo dõi về lao động, trong đó có yếu tố lao động là người nước ngoài.

Điều 11. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Phân công rõ trách nhiệm của các phòng ban chức năng và chính quyền cấp xã trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các công trình thủy điện trên địa bàn.

2. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn, liên xã tổ chức quản lý hồ đập trên địa bàn theo đúng quy định về quản lý an toàn hồ đập thủy điện.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Tỉnh, Trung ương chỉ đạo chủ đầu tư, đơn vị quản lý công trình thủy điện đảm bảo an toàn các hồ chứa thủy điện trên địa bàn huyện.

4. Chỉ đạo việc kiểm tra, xử lý hiện tượng lấn, chiếm, sử dụng trái phép phần đất thuộc phạm vi hành lang bảo vệ hồ chứa và vùng lòng hồ của các công trình thủy điện trên địa bàn theo thẩm quyền.

Điều 12. Các chủ đầu tư, đơn vị quản lý công trình thủy điện

1. Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng, vận hành khai thác và quản lý an toàn hồ đập công trình thủy điện.

2. Thực hiện việc chi trả phí dịch vụ môi trường rừng, trồng rừng thay thế các dự án thủy điện theo đúng quy định hiện hành.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh trong công tác quan trắc, thu thập và lưu trữ dữ liệu các yếu tố khí tượng, thủy văn trên lưu vực hồ chứa.

4. Tổ chức xây dựng quy chế phối hợp vận hành đối với các nhà máy thủy điện trên cùng lưu vực sông (thủy điện Bát Đại sơn, Thái An, Thuận Hòa, Sông Miện 5, Sông Miện 5A, Sông Miện 6 trên lưu vực sông Miện; thủy điện Phong

Quang, Sông Lô 2, Sông Lô 3, Sông Lô 4, Sông Lô 5, Sông Lô 6 trên lưu vực sông Lô).

5. Cập nhật/báo cáo thông tin thủy văn vận hành hồ chứa trên Website <http://hothuydien.atmt.gov.vn>. Thời gian cập nhật từ ngày 01 tháng 5 đến ngày 31 tháng 12 hằng năm.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề phát sinh cần bổ sung, sửa đổi các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. / *vt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Nguyễn Văn Sơn